

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN- LỚP 6

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổn g % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Thơ lục bát.	5	0	3	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một truyền thuyết	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			25		15		0	20	0		100
				5		15		10		10	
Tỉ lệ %			30%		30%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

Xem thêm tại Website VnTeach.Com <https://www.vn teach.com>

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Thơ lục bát	Nhận biết: - Nhận biết số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát. - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ ghép và từ láy); các biện pháp tu từ ẩn dụ và hoán dụ. Thông hiểu: - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ. Vận dụng - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản. - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp.	4 TN	4TN	2TL	
2	Viết	Kể lại một truyền thuyết	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết. Có thể sử dụng				1TL*

			ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian..				
Tổng				4 TN 1TL*	4TN 1TL*	2 TL 1TL*	1 TL*
Tỉ lệ %				25	35	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau:

*Em nghe thầy đọc bao ngày
Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây quanh nhà
Mái chèo nghiêng mặt sông xa
Âng khuâng nghe vọng tiếng bà năm xưa
Nghe trắng thở động tàu dừa
Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời*

*Đêm nay thầy ở đâu rồi
Nhớ thầy, em lại lặng ngồi em nghe...*

(Trần Đăng Khoa, Góc sân và khoảng trời, NXB Văn hóa dân tộc, 1999)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Trong đoạn thơ trên, mỗi cặp câu có số tiếng là:

- A. 6-8 B. 7-7 C. 6-6 D. 8-8

Câu 2. Thể thơ của đoạn thơ trên là:

- A. Song thất lục bát B. Tự do.
C. Lục bát D. Tám chữ

Câu 3. Trong hai câu thơ: “Đêm nay thầy ở đâu rồi
Nhớ thầy, em lại lặng ngồi em nghe...”,

người viết đã thể hiện tình cảm, cảm xúc với thầy là:

- A. Thương nhớ
B. Biết ơn
C. Kính trọng
D. Nhớ

Câu 4. Các từ láy có trong đoạn thơ là:

- A. Âng khuâng, sông xa.
B. Rào rào, trắng thở.
C. Tiếng thơ, rào rào.

D. Bâng khuâng, rào rào.

Câu 5. Các từ được gieo vần trong 2 câu thơ sau:

*“Nghe trăng thở động tàu dừa
Rào rào nghe chuyển cơn mưa giữa trời”* là:

- A. Dừa – giữa
- B. Dừa - mưa
- C. Tàu - rào
- D. Nghe - nghe

Câu 6. “*Tiếng thơ*” của thầy đã khơi gợi những tình cảm trong lòng cậu học trò là:

- A. Tình thầy trò, tình yêu quê hương
- B. Tình yêu quê hương, tình cảm gia đình
- C. Tình yêu thiên nhiên, tình cảm gia đình
- D. Tình yêu quê hương, tình yêu thiên nhiên

Câu 7. Nét độc đáo trong hai câu thơ:

*“ Em nghe thầy đọc bao ngày
Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây quanh nhà”*

đã thể hiện qua những từ ngữ, hình ảnh:

- A. Em nghe thầy đọc bao ngày
- B. Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây
- C. Đỏ nắng, xanh cây quanh nhà
- D. Tiếng thơ đỏ nắng, quanh nhà

Câu 8. Khi nghe thầy đọc thơ, hình ảnh quê hương hiện lên thật:

- A. Hùng vĩ, rực rỡ
- B. Rực rỡ tráng lệ.
- C. Tươi tắn, bình dị
- D. Tươi đẹp, gần gũi

Câu 9. Đọc xong đoạn thơ, em hãy đặt một câu văn bày tỏ tình cảm của em với Thầy (Cô).

Câu 10. Em sẽ làm gì để bày tỏ tình cảm với Thầy (Cô)?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn kể lại một truyền thuyết mà em yêu thích.

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	C	0,5
	3	A	0,5
	4	D	0,5

	5	B	0,5
	6	C	0,5
	7	B	0,5
	8	D	0,5
	9	- <i>Hình thức</i> : viết câu đúng ngữ pháp - <i>Nội dung</i> : thể hiện được tình cảm nhớ thương (yêu quý, biết ơn, kính trọng,...)	1,0
	10	- Học tập tốt, siêng năng, chăm chỉ...	1,0
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự:</i> Mở bài, Thân bài, Kết bài	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> một truyền thuyết mà em yêu thích	0,25
		<i>c. Kể lại một truyền thuyết mà em yêu thích</i> HS cần đảm bảo các yêu cầu sau: - Sử dụng ngôi kể thứ nhất hoặc thứ ba - Giới thiệu được nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện - Kể lại các sự việc đã xảy ra trong truyền thuyết theo đúng trình tự thời gian: bắt đầu – diễn biến – kết thúc. - Ý nghĩa của truyền thuyết đối với bản thân em.	2,5
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		<i>e. Sáng tạo</i> : lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5

HẾT